

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 82/2019/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 12 năm 2018 giữa:

- Nguyên đơn: Anh Hoàng Bình T; Sinh năm 1965.

Nơi công tác: UBND xã H, huyện Hoàng Su Phì, tỉnh Hà Giang.

Nơi cư trú: Thôn M, xã H, huyện Hoàng Su Phì, tỉnh Hà Giang; Nghề nghiệp: Cán bộ.

- Bị đơn: Chị Trương Thị Đ; Sinh năm 1973.

Nơi công tác: Bệnh viện đa khoa khu vực huyện Hoàng Su Phì, tỉnh Hà Giang.

Nơi đăng ký HKTT: Thôn M, xã H, huyện Hoàng Su Phì, tỉnh Hà Giang.

Chỗ ở hiện nay: Tổ 5 thị trấn V, huyện Hoàng Su Phì, tỉnh Hà Giang; Nghề nghiệp: Cán bộ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 02 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 02 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Hoàng Bình T và chị Trương Thị Đ thuận tình ly hôn.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau

2.1. Quan hệ hôn nhân: Anh Hoàng Bình T và chị Trương Thị Đ thuận tình ly hôn.

2.2. *Về con chung*: Anh Hoàng Bình T và chị Trương Thị Đ thỏa thuận.

Giao cho chị Trương Thị Đ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con Hoàng Thị D, sinh ngày 01/5/2003, anh Hoàng Bình T không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Hoàng Bình T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

2.3. *Về tài sản chung, công nợ chung của vợ chồng tự thỏa thuận*: Không yêu cầu giải quyết.

2.4. *Về án phí*: Anh Hoàng Bình T tự nguyện chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm ly hôn 150.000đồng được khấu trừ vào số tiền 300.000đ anh Hoàng Bình T đã nộp tạm ứng án phí tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoàng Su Phì theo biên lai số 04159 ngày 06/12/2018, anh Hoàng Bình T được hoàn trả lại 150.000đồng tiền tạm ứng án phí.

Chị Trương Thị Đ không phải chịu tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện;
- UBND xã H;
- Các đương sự (để thi hành);
- Chi cục THADS (để thi hành);
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Dương Văn Công